TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----o0o----** **Số : 44/2024/QĐST-HNGĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc **----------o0o---------** *Ba Đình, ngày 19 tháng 01 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoài Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Ngô Bích Liên**

Ông **Phùng Ngọc Toàn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Phương** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ba Đình ghi biên bản phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Mai Phương** – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 413/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 07 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn".

XÉT THẤY

Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Ngô Huy B và chị Trịnh Thị Ngọc D có đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 10 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 138, quyển số 01) đây là hôn nhân hợp pháp.

Ngày 21/11/2023, anh Ngô Huy B có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung vợ chồng là các sổ tiết kiệm.

Tại phiên tòa hôm nay ngày 19/01/2024, chị Trịnh Thị Ngọc D có đơn xin rút yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng.

Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Huy B và việc rút yêu cầu chia tài sản chung của chị Trịnh Thị Ngọc D là tự nguyện, không ai ép buộc, phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận;

Tại phiên tòa, anh Ngô Huy B và chị Trịnh Thị Ngọc D thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: anh **Ngô Huy B,** sinh năm 1989; Có hộ khẩu thường trú tại; P1802, chung cư số 172 phố N, phường G, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Hiện ở tại: 60 L, phường C, Ba Đình, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: chị **Trịnh Thị Ngọc D,** sinh năm 1989; Có hộ khẩu thường trú tại; P1802, chung cư số 172 phố N, phường G, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Hiện ở tại: số 3 ngõ N, phường N, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: bà **Nguyễn Ngọc Lan** – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH LS Ngọc Lan và Cộng sự - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Về con chung: anh Ngô Huy B và chị Trịnh Thị Ngọc D có 02 con chung là cháu: Ngô Huy L, sinh ngày 14/12/2014 và cháu Ngô Huy K, sinh ngày 22/03/2019.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh Ngô Huy B và chị Trịnh Thị Ngọc D thống nhất sau khi ly hôn anh Ngô Huy B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Huy L; chị Trịnh Thị Ngọc D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Huy K kể từ tháng 01/2024 cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác. Mỗi người nuôi một con nên không ai phải cấp dưỡng cho ai.

Anh Ngô Huy B và chị Trịnh Thị Ngọc D có quyền đi lại, thăm nom các con chung không ai được cản trở.

Ghi nhận việc anh Ngô Huy B tự nguyện hỗ trợ nuôi con chung số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) trong vòng 06 (sáu) tháng từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 05 năm 2024 mỗi tháng 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng); tháng 06 năm 2024: 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

2. Về tài sản, nhà đất ở chung: anh Ngô Huy B và chị Trịnh Thị Ngọc D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vay nợ: anh Ngô Huy B và chị Trịnh Thị Ngọc D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: anh Ngô Huy B tự nguyện chịu cả 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 12.300.000đồng (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp; anh Ngô Huy B được nhận lại 12.000.000đồng (Mười hai triệu đồng) theo Biên lai thu số 0008023 ngày 14/07/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- UBND p. Nghĩa Tân, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Chi cục thi hành án DS quận Ba Đình.
- Tòa án NDTP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- Lưu hồ sơ, văn phòng

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Phương